CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 04/2026/BC-ADG	*Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN CLEVER GROUP

Ban Giám đốc Công ty cổ phần Clever Group kính trình Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 với nội dung như sau:

I. THÀNH VIÊN BAN GIÁM ĐỐC NĂM 2025

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm – Ngày miễn nhiệm	Số cổ phần có quyền biểu quyết nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Bà Đôn Nữ Đức Hiền	Giám đốc	30/6/2023	194.381	0,91
Bà Lưu Hoàng Anh	Giám đốc CN Hồ Chí Minh	14/01/2010	194.821	0,91
Bà Trần Thị Minh Tình	Giám đốc CN Đà Nẵng	23/05/2012	58.169	0,27

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Đánh giá tình hình kinh doanh năm 2025

Năm 2025 là một giai đoạn đầy thách thức đối với ngành quảng cáo số và thương mại điện tử Việt Nam. Trước bối cảnh kinh tế vĩ mô có nhiều biến động, sức mua phục hồi chậm và áp lực cạnh tranh gay gắt từ thị trường toàn cầu, Công ty vẫn duy trì được đà tăng trưởng dương, thể hiện sức bền của hệ sinh thái. Cụ thể:

- Tăng trưởng thực tế: Công ty ghi nhận doanh thu hợp nhất đạt 498,4 tỷ đồng (tăng 7,4% so với năm 2024) và lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 22,0 tỷ đồng (tăng 4,6% so với năm 2024).
- So sánh với kế hoạch: Ban Giám đốc nhìn nhận thẳng thắn rằng các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025 chưa đạt được kỳ vọng đề ra tại Đại hội đồng cổ đông (Doanh thu hợp nhất đạt 89,0% và Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 71,4% kế hoạch). Tuy nhiên, Ban Giám đốc cũng tin tưởng rằng, những nỗ lực tái cấu trúc và đầu tư trong năm 2025 sẽ là bước đệm vững chắc cho sự bứt phá của Công ty trong giai đoạn tới.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ đạt kế hoạch
Doanh thu Công ty mẹ	366.636	407.272	11,1%	435.000	93,6%
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	13.682	16.413	20,0%	22.500	72,9%

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng giảm	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ đạt kế hoạch
Doanh thu hợp nhất	464.186	498.366	7,4%	560.000	89,0%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	21.030	21.995	4,6%	30.800	71,4%

Trong năm 2025, Doanh thu của Công ty nhìn chung đều luôn duy trì ở mức tăng trưởng. Trong 6 tháng đầu năm, mặc dù gặp nhiều khó khăn nhưng Công ty vẫn duy trì doanh thu ở mức ổn định và tăng nhẹ. Đặc biệt, giai đoạn 6 tháng cuối năm, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty được cải thiện đáng kể. Điều này được phản ánh rõ nét thông qua việc doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty trong Quý 3/2025 tăng 19% và Quý 4/2025 tăng 16,5% so với cùng kỳ năm 2024.

Tổng doanh thu trong năm của Công ty mẹ và hợp nhất tăng lần lượt 40,6 tỷ và 34,2 tỷ so với năm 2024, gần đạt mức kỳ vọng và kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Tuy nhiên các yếu tố sau đã ảnh hưởng đến lợi nhuận của hoạt động kinh doanh:

- Doanh thu tài chính: Do ảnh hưởng từ thị trường như suy giảm về lãi suất ngân hàng, các khoản lãi trái phiếu nên so với những năm trước đó, doanh thu tài chính của Công ty tiếp tục giảm đáng kể (Công ty mẹ giảm 29,9% và toàn Công ty giảm 36,3% so với năm trước).

- Tăng trưởng chi phí tài chính và nợ phải trả: Khi các khoản đầu tư trái phiếu bị tắc nghẽn, công ty phải duy trì một lượng nợ vay ngắn hạn để phục vụ vốn lưu động, điều này đã làm tăng các khoản chi phí tài chính cũng như giảm hiệu quả sử dụng vốn. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện các nghiệp vụ thận trọng về tài chính đối với các khoản đầu tư đang gặp rủi ro khi trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh và tổn thất đầu tư, dẫn đến chi phí tài chính tăng thêm.

Những điều này đã dẫn đến kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2025 chưa đạt được kỳ vọng theo kế hoạch kinh doanh theo phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

3. Các khoản đầu tư năm 2025

2.1. Tình hình các khoản đầu tư tại ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	**Đầu tư tài chính ngắn hạn**	**74.515.965.000**	**110.876.865.000**
1.1	Chứng khoán kinh doanh	8.922.379.463	8.922.379.463
1.2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	-406.414.463	-406.414.463
1.3	Đầu tư năm giữ đến ngày đáo hạn	66.000.000.000	102.360.900.000
2	**Đầu tư tài chính dài hạn**	**229.377.966.046**	**66.996.407.798**
2.1	Đầu tư vào Công ty con	186.891.489.000	-
2.2	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	1.756.000.000	4.808.089.668
	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	3.000.000.000	3.000.000.000
2.3	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	-16.269.522.954	-1.089.081.870
2.4	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	54.000.000.000	60.277.400.000
Tổng đầu tư (1) + (2)		**303.893.931.046**	**177.873.272.798**

Nguồn: Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 của Công ty cổ phần Clever Group đã được kiểm toán

III. Tình hình tài chính năm 2025 (trên cơ sở báo cáo hợp nhất)

1. Tổng quan

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ thay đổi
Tổng giá trị tài sản	496.459.575.381	562.016.268.165	13,20%
Vốn chủ sở hữu	387.072.743.427	412.437.399.363	6,55%
Doanh thu thuần	464.186.032.376	498.366.274.153	7,36%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28.309.552.990	30.035.059.398	6,10%
Lợi nhuận khác	-1.045.367.653	-983.033.648	-5,96%
Lợi nhuận trước thuế	27.264.185.337	29.052.025.750	6,56%
Lợi nhuận sau thuế	21.030.368.084	21.995.021.750	4,59%

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty cổ phần Clever Group đã được kiểm toán

2. Tình hình tài sản

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Thay đổi
I	**Tài sản ngắn hạn**	**208.919.031.383**	**219.483.789.029**	**5,06%**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	48.628.268.676	37.602.713.131	-22,67%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	89.674.050.000	110.876.865.000	23,64%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	62.109.528.633	60.956.743.297	-1,86%
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	0	0	
5	Hàng tồn kho	7.325.976.386	8.733.503.891	19,21%
6	Tài sản ngắn hạn khác	1.181.207.688	1.313.963.710	11,24%
7	Chi phí trả trước ngắn hạn	138.156.587	74.145.371	-46,33%
II	**Tài sản dài hạn**	**287.540.543.999**	**342.832.479.136**	**19,23%**
1	Các khoản phải thu dài hạn	343.340.151	2.021.751.893	488,85%
2	Tài sản cố định	23.270.308.898	22.364.101.377	-3,89%
3	Bất động sản đầu tư	159.682.320.907	238.517.817.475	49,37%
4	Đầu tư tài chính dài hạn	103.309.838.772	66.996.407.798	-35,15%
5	Tài sản dài hạn khác	934.735.271	502.842.112	-46,20%
Tổng tài sản		**496.459.575.382**	**562.316.268.165**	**13,27%**

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty cổ phần Clever Group đã được kiểm toán

Trong năm 2025, với mục tiêu tuân thủ nguyên tắc thận trọng và đảm bảo phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính, Công ty đã thực hiện chính sách trích lập dự phòng đối với các khoản mục tài sản, cụ thể như sau:

- Đối với các khoản phải thu khó đòi: Công ty thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán từ 06 tháng trở lên. Bên cạnh đó, đối với các trường hợp bên nợ phát sinh khó khăn tài chính nghiêm trọng như: đang trong quá trình thanh lý, phá sản hoặc các tình trạng tương tự dẫn đến nguy cơ không thể thu hồi được nợ, Công ty đã thực hiện đánh giá và trích lập dự phòng đầy đủ nhằm phản ánh đúng rủi ro thu hồi của các khoản nợ này.

- Đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Công ty thực hiện rà soát định kỳ các khoản đầu tư vào công ty con và công ty liên kết. Việc trích lập dự phòng được thực hiện trên cơ sở đánh giá sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này. Khoản trích lập được tính toán dựa trên sự chênh lệch giữa giá gốc và giá trị có thể thu hồi, đảm bảo giá trị ghi sổ của các khoản đầu tư luôn phản ánh sát với thực tế thị trường và tình hình hoạt động của các đơn vị nhận đầu tư.

3. Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Thay đổi
I	**Nợ ngắn hạn**	**106.491.278.791**	**146.236.605.298**	**37,32%**
1	Phải trả người bán ngắn hạn	29.843.233.521	45.507.949.764	52,49%
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	9.312.568.988	9.272.905.695	-0,43%
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12.221.341.118	14.737.702.633	20,59%
4	Phải trả người lao động	2.432.644.710	2.577.386.734	5,95%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	4.729.529.170	4.812.766.449	1,76%
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	488.832.498	
7	Phải trả ngắn hạn khác	936.378.386	866.684.118	-7,44%
8	Vay và nợ thuê tài chính	47.015.582.898	67.972.377.407	44,57%
II	**Nợ dài hạn**	**2.895.553.164**	**3.342.263.504**	**15,43%**
1	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	2.895.553.164	3.342.263.504	15,43%
Tổng		**109.386.831.954**	**149.578.868.801**	**36,74%**

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Công ty cổ phần Clever Group đã được kiểm toán

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng nợ phải trả của Công ty đạt **149,58 tỷ đồng**, tăng **36,74%** so với năm 2024. Ban Giám đốc nhận định đây là mức tăng tất yếu gắn liền với chiến lược mở rộng quy mô kinh doanh, gia tăng năng lực cạnh tranh và đẩy mạnh các dịch vụ mũi nhọn trong năm 2025. Chiếm phần lớn tỷ trọng trong cấu trúc nợ của Công ty là nợ ngắn hạn. Điều này phản ánh đặc thù của mô hình kinh doanh ngành quảng cáo và dịch vụ số: dòng tiền cần xoay vòng nhanh và phụ thuộc nhiều vào vốn lưu động ngắn hạn.

Công ty duy trì các khoản vay ngắn hạn với lãi suất ưu đãi (từ 5,1% đến 7,30%/năm) để tối ưu hóa đòn bẩy tài chính, giúp kiểm soát chi phí lãi vay ở mức hợp lý. Đồng thời, mặc dù lãi suất là biến số khách quan ảnh hưởng đến chi phí tài chính, Ban Giám đốc đã và đang theo dõi

sát sao tình hình thị trường tiền tệ để có các phương án điều tiết nợ vay linh hoạt, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến lợi nhuận.

Trong năm, Công ty không phát sinh khoản nợ phải trả quá hạn, giúp bảo vệ tối đa uy tín của Công ty đối với hệ thống ngân hàng và các đối tác.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,962	1,501	
+ Hệ số thanh toán nhanh: Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	1,893	1,441	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,220	0,266	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,283	0,363	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	83,902	51,677	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	0,981	0,941	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,059	0,058	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,054	0,053	
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,042	0,039	
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,061	0,060	

Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 và 2025 của Công ty cổ phần Clever Group đã được kiểm toán.

Tổng quan, Công ty duy trì một nền tảng tài chính ổn định và lành mạnh. Cơ cấu tài chính an toàn do Công ty không sử dụng nợ dài hạn để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hay đầu tư, mà chủ yếu dựa vào các khoản nợ ngắn hạn phát sinh trong quá trình vận hành thông thường. Cụ thể:

- Trong năm 2025, dù các chỉ số có xu hướng giảm so với năm trước, nhưng các chỉ tiêu về khả năng thanh toán duy trì ở mức **> 1,0** cho thấy Công ty vẫn đảm bảo tốt khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn và không gặp áp lực về thanh khoản.

- Hệ số Nợ/Tổng tài sản tăng từ 0,220 lên 0,266; hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu tăng từ 0,283 lên 0,363. Tỷ lệ nợ tăng nhẹ cho thấy sự gia tăng sử dụng đòn bẩy tài chính để phục vụ sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên, các hệ số này vẫn ở mức thấp, phản ánh tư duy tài chính thận trọng và an toàn của Ban Điều hành công ty.

- Biên lợi nhuận hiện tại khá ổn định nhưng chưa có sự bứt phá. Điều này đúng với định hướng mà Công ty đã đề ra: cần tập trung đẩy mạnh khâu kinh doanh, quản lý chặt chẽ chi phí và giá vốn để nâng cao khả năng sinh lời trong tương lai.

Qua bảng số liệu trên có thể thấy Công ty đang có một cấu trúc tài chính lành mạnh, ít rủi ro về nợ vay dài hạn. Tuy nhiên, để cải hiện hiệu quả tài chính trong các năm tới, Ban Giám đốc cần tập trung kiểm soát giá vốn hàng bán và tối ưu chi phí vận hành như định hướng Công ty đã đề ra. Đồng thời, Công ty cần đẩy mạnh công tác bán hàng và quản lý hàng tồn kho để nâng cao vòng quay tổng tài sản và tiếp tục duy trì chính sách tài chính an toàn hiện tại trong khi tìm kiếm các cơ hội tăng trưởng doanh thu.

5. Phân tích cơ cấu doanh thu và lợi nhuận gộp năm 2025 (trên cơ sở Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán)

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu quảng cáo trên kênh tìm kiếm	41.564.709.473	8,95%	103.639.932.422	20,79%
Doanh thu quảng cáo trên mạng xã hội	185.168.109.060	39,89%	228.666.672.953	45,86%
Doanh thu quảng cáo hiển thị	161.271.090.531	34,74%	51.347.255.289	10,30%
Doanh thu quảng cáo khác	76.182.342.858	16,41%	114.967.790.343	23,05%
Tổng	**464.186.251.921**	**100,00%**	**498.621.651.007**	**100,00%**

Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận gộp quảng cáo trên kênh tìm kiếm	11.310.412.937	15,59%	11.185.241.509	13,41%
Lợi nhuận gộp quảng cáo trên mạng xã hội	19.124.140.101	26,36%	21.683.025.819	25,99%
Lợi nhuận gộp quảng cáo hiển thị	6.170.905.358	8,50%	5.551.615.455	6,66%
Lợi nhuận gộp quảng cáo khác	35.951.349.712	49,55%	44.995.992.769	53,94%
Tổng	**72.556.808.108**	**100,00%**	**83.415.875.552**	**100,00%**

Nguồn: Công ty cổ phần Clever Group

6. Các hoạt động nổi bật về tổ chức, quản lý

Năm 2025 ghi dấu ấn với những chuyển dịch mạnh mẽ trong chiến lược vận hành và quản trị của Công ty. Ban Giám đốc kiên trì thực hiện mục tiêu tối ưu hóa bộ máy, nâng cao năng lực chuyên môn và đặt nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững.

Trong năm 2025, Công ty đã tiến hành cải tiến sâu rộng cơ cấu tổ chức nhằm:

- Đồng bộ hóa hệ thống: Đảm bảo sự thống nhất trong quy trình vận hành trên toàn bộ hệ thống, loại bỏ các mắt xích chồng chéo, từ đó nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các đơn vị thành viên.

- Chuẩn hóa nghiệp vụ: Tập trung nâng cao năng lực quản trị và trình độ chuyên môn của đội ngũ nhân sự, hướng tới tiêu chuẩn vận hành chuyên nghiệp và hiệu quả hơn.

Đồng thời với xác định công nghệ là động lực tăng trưởng cốt lõi, Công ty đã triển khai mạnh mẽ:

- Tăng cường ứng dụng các giải pháp số hóa vào quy trình làm việc.

- Tiên phong ứng dụng AI: Đưa Trí tuệ nhân tạo (AI) vào hoạt động kinh doanh và dịch vụ. Việc ứng dụng công nghệ này đã tạo ra bước ngoặt về hiệu suất, giúp Công ty cung cấp các giải pháp tối ưu, sáng tạo và cá nhân hóa sâu sắc cho khách hàng.

Những nỗ lực không ngừng nghỉ trong việc triển khai giải pháp sáng tạo và tối ưu hóa các chỉ số đã giúp Công ty đạt được hiệu quả cao trong việc thực hiện các chiến dịch cho Khách hàng, đối tác. Vào tháng 02/2025, Công ty vinh dự được xướng tên tại hạng mục **Lead Generation** trong khuôn khổ giải thưởng **Agency Excellence Awards 2024** do Google tổ chức. Giải thưởng này không chỉ là sự ghi nhận uy tín từ Google mà còn là minh chứng thuyết phục cho năng lực chuyên môn của Clever Group khi vượt qua hàng loạt đối thủ là các Agency nước ngoài để khẳng định vị thế của Công ty trong lĩnh vực quảng cáo số.

Bên cạnh đó, trong văn hóa doanh nghiệp và thương hiệu, Công ty chú trọng xây dựng hình ảnh thương hiệu có dấu ấn rõ nét trên thị trường, song song với việc vun đắp văn hóa doanh nghiệp lấy con người làm trung tâm, tạo môi trường gắn kết và sáng tạo cho người lao động.

Nhìn chung, những kết quả đạt được trong năm 2025 đã khẳng định hướng đi đúng đắn của Công ty trong việc kết hợp giữa công nghệ, con người và sự sáng tạo. Đây chính là tiền đề quan trọng để chúng tôi tiếp tục vươn xa và chinh phục những mục tiêu tham vọng hơn trong giai đoạn tiếp theo.

a. Tình hình nhân sự

Ban Giám đốc luôn tin rằng con người là nguồn lực quý giá nhất quyết định sự thành công và vị thế dẫn đầu của Công ty. Trong năm 2025, Công ty tiếp tục chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, minh bạch và an toàn để đội ngũ nhân sự phát huy tối đa tiềm năng.

Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty và các công ty con tại ngày 31/12/2025 là: 186 người (tại ngày 31/12/2024, tổng số cán bộ nhân viên là 160 người). Sự gia tăng quy mô nhân sự này là minh chứng rõ nét cho chiến lược mở rộng thị trường và đầu tư mạnh mẽ vào nguồn lực chất lượng cao của Công ty trong năm qua.

Về chính sách đãi ngộ và phúc lợi của người lao động: Công ty áp dụng cơ chế đãi ngộ công bằng, trong đó quyền lợi của người lao động được gắn liền với kết quả công việc cụ thể:

- Hệ thống lương thưởng: Xây dựng dựa trên hiệu suất thực tế (KPIs). Công ty luôn đảm bảo quy trình thanh toán lương, thưởng diễn ra đúng thời hạn, thể hiện cam kết tôn trọng và đề cao giá trị lao động. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Giám đốc, bộ phận Hành chính – Nhân sự và Kế toán đã giúp duy trì tính ổn định trong công tác chi trả.

- Chính sách phúc lợi ưu việt: Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm bắt buộc theo luật định (BHXH, BHYT, BHTN,...), Công ty còn triển khai chương trình Bảo hiểm sức

khỏe mở rộng cho nhân viên đáp ứng điều kiện và người thân của họ. Đây là điểm nhấn trong chính sách chăm sóc sức khỏe, giúp người lao động an tâm gắn bó lâu dài cùng Công ty.

Công ty cam kết thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các văn bản pháp luật về lao động, bao gồm thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, chế độ thai sản, nghỉ lễ tết và các quy định khác. Môi trường làm việc của Công ty được xây dựng trên nền tảng thượng tôn pháp luật và văn hóa văn minh.

Vấn đề an toàn lao động là ưu tiên hàng đầu. Ban Giám đốc duy trì lịch tập huấn định kỳ về phòng cháy, chữa cháy (PCCC) và cứu hộ cứu nạn cho toàn thể cán bộ nhân viên. Hoạt động này không chỉ giúp nâng cao nhận thức mà còn đảm bảo sự chủ động, sẵn sàng ứng phó trong mọi tình huống, tạo dựng một môi trường làm việc an toàn, bền vững.

Việc chú trọng phát triển đội ngũ nhân sự, đi đôi với chính sách đãi ngộ cạnh tranh và môi trường làm việc an toàn, đã giúp Công ty duy trì được sự gắn kết cao trong nội bộ, tạo nên sức mạnh tổng hợp để vượt qua các thách thức và đạt được những thành tựu chung của toàn thể Công ty trong năm 2025..

b. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện những bước đi chiến lược nhằm chuyển đổi mô hình vận hành dựa trên nền tảng công nghệ số, coi đây là đòn bẩy quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh.

Công ty đã ưu tiên phân bổ các nguồn lực trọng yếu – bao gồm tài chính, hạ tầng công nghệ và nhân lực chất lượng cao – để đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số toàn diện

Tự chủ và Tối ưu hóa hệ thống: Việc đẩy mạnh phát triển và vận hành hiệu quả hệ thống phần mềm quản trị nội bộ đã mang lại những giá trị thiết thực. Các giải pháp này không chỉ chuẩn hóa quy trình, loại bỏ các nút thắt trong vận hành mà còn hỗ trợ đắc lực cho Ban Điều hành trong việc ra quyết định dựa trên dữ liệu, từ đó tối ưu hóa hiệu quả hoạt động kinh doanh trên toàn hệ thống.

c. Văn hóa doanh nghiệp

Ban Giám đốc xác định văn hóa doanh nghiệp là nền tảng cốt lõi cho sự phát triển bền vững, năm 2025, Công ty đã nỗ lực không ngừng trong việc xây dựng một môi trường làm việc gắn kết, nhân văn và tràn đầy cảm hứng. Cụ thể:

- Thông qua việc tổ chức thành công nhiều sự kiện văn hóa, thể thao và gắn kết nội bộ, Công ty đã tạo ra không gian để cán bộ nhân viên xóa bỏ khoảng cách, tăng cường sự thấu hiểu và phối hợp nhịp nhàng trên toàn hệ thống.
- Kênh truyền thông nội bộ đã phát huy tốt vai trò là cầu nối thông tin hai chiều. Chúng tôi không chỉ cập nhật kịp thời các tin tức, hoạt động của Tập đoàn mà còn chú trọng lan tỏa những giá trị tích cực, tôn vinh những tấm gương điển hình. Qua đó, Công ty tạo động lực để mỗi cá nhân không ngừng nỗ lực, cùng đồng lòng hướng tới mục tiêu chung và lan tỏa văn hóa sáng tạo trong công việc.

Sự kết hợp hài hòa giữa hạ tầng công nghệ thông minh và văn hóa doanh nghiệp gắn kết đã tạo nên sức mạnh nội tại vững chắc, giúp Công ty không chỉ vận hành hiệu quả hơn mà còn nuôi dưỡng được đội ngũ nhân sự tận tâm, sẵn sàng chinh phục các thách thức trong giai đoạn tăng trưởng tiếp theo.

III. Kế hoạch phát triển năm 2026

Năm 2026 được dự báo là giai đoạn kinh tế trong nước tiếp tục đà hồi phục tích cực nhờ các chính sách cải cách hành chính quyết liệt cùng các biện pháp hỗ trợ tài khóa và tiền tệ từ Chính phủ. Tuy nhiên, thị trường vẫn tiềm ẩn nhiều thách thức từ áp lực lạm phát, biến động tỷ giá và sự bất ổn của kinh tế toàn cầu.

Trước bối cảnh đó, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành xác định chiến lược xuyên suốt trong năm 2026 là Tăng trưởng bền vững trên nền tảng quản trị rủi ro. Chúng tôi tập trung vào các trụ cột chính:

- Ổn định hoạt động cốt lõi: Duy trì và củng cố vị thế tại các mảng kinh doanh truyền thống – nguồn lực chính tạo ra dòng tiền ổn định cho Công ty.
- Củng cố sức mạnh nội tại: Tiếp tục hoàn thiện bộ máy, tối ưu hóa quy trình làm việc và đẩy mạnh chuyển đổi số để nâng cao năng suất lao động.
- Quản trị rủi ro chủ động: Nâng cao năng lực giám sát, nhận diện sớm các biến số thị trường để có phương án ứng phó kịp thời trên toàn hệ thống.
- Tối ưu hóa nguồn lực: Kiểm soát chặt chẽ chi phí, sử dụng tài sản hiệu quả nhằm cải thiện biên lợi nhuận và gia tăng giá trị cho cổ đông.

Dựa trên mục tiêu chiến lược và tiềm năng thị trường, Ban Giám đốc Công ty đặt ra các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2026 trình ĐHĐCĐ xem xét như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Các chỉ tiêu	Năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tăng trưởng dự kiến
Doanh thu Công ty mẹ	407.272	476.000	16,9%
Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ	16.413	24.875	51,6%
Doanh thu hợp nhất	498.366	615.000	23,4%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	21.995	33.880	54,0%

- Trong năm 2026, Công ty sẽ tập trung đẩy mạnh khai thác tệp khách hàng chiến lược, tăng cường tính cộng hưởng giữa các đơn vị thành viên để cùng tạo ra hệ sinh thái dịch vụ đa dạng, phong phú.
- Tăng cường nghiên cứu để phát triển, tối ưu sản phẩm mũi nhọn của Công ty; đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ ngoài quảng cáo số để hướng tới cung cấp các giải pháp truyền thông tổng thể cho khách hàng; mở rộng phạm vi tiếp cận khách hàng mới, thị trường mới.
- Định hướng tích hợp sâu rộng các giải pháp Trí tuệ nhân tạo nhằm tạo ra bước ngoặt về hiệu suất dịch vụ và tối ưu hóa cấu trúc chi phí. Sự kết hợp giữa năng lực sáng tạo của con người và sức mạnh xử lý của AI sẽ giúp Công ty chuyển dịch mạnh mẽ trong hoạt động công nghệ tiếp thị, đảm bảo tính bền vững và cải thiện biên lợi nhuận cao trong tương lai.
- Đánh giá và hạn chế các khoản đầu tư rủi ro cao để đảm bảo hiệu quả của hoạt động đầu tư nhằm đảm bảo lợi ích của Công ty và các cổ đông

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc Công ty trong năm 2025, kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Lưu CT./.

TM. BAN GIÁM ĐỐC
Giám đốc



ĐỖN NỮ ĐỨC HIỀN